TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/DS-ST
Ngày 30-9-2020
V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Bà Phạm Thị Kim Liên.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lưu Hoàng Hải Bình - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa***: Ông Trần Hùng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 07/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 3 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 766/2020/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 817/2020/QĐST-DS ngày 15 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Bưu Điện L; địa chỉ trụ sở: Tòa nhà C, số 109 T, phường C, quận H, thành phố H; đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Vũ Quốc T – chức vụ: Chuyên viên Phòng hỗ trợ hoạt động (theo văn bản ủy quyền số 1248/2020/QĐLienVietPostBankHP ngày 25/9/2020); có mặt.

- Bị đơn: Ông Vũ Quốc T, sinh năm 1946; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 41/28 P, phường N, quận L, thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 11 năm 2019, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của Ngân hàng trình bày:

Ngày 06/6/2016, Ngân hàng TMCP Bưu Điện L – Chi nhánh Hải Phòng và ông Vũ Quốc T đã ký kết Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 01/060616/02/360 với nội dung như sau:

Số tiền vay: 100.000.000 đồng;

Phương thức cho vay: Cho vay từng lần;

Mục đích vay vốn: Tiêu dùng;

Thời hạn cho vay: Từ ngày 06/6/2016 đến ngày 15/5/2018;

Lãi suất cho vay: Lãi suất thả nổi điều chỉnh định kỳ theo quy định của Ngân hàng với mức lãi suất kỳ đầu tiên là 15%/năm. Lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn;

Phương thức thanh toán: Gốc trả làm 24 tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng trả 4.347.000 đồng, tháng cuối trả khi đến hạn số tiền 4.366.000 đồng; lãi trả hàng tháng;

Hình thức thanh toán: Khách hàng ủy quyền cho tổ chức thanh toán lương giữ lại phần lương tương ứng với nghĩa vụ trả nợ và thực hiện chuyển/nộp tiền cho Ngân hàng để thu nợ.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Ngân hàng TMCP Bưu Điện L đã giải ngân đủ số tiền 100.000.000 đồng tại bưu cục Lê Chân cho ông Vũ Quốc T vào ngày 06/6/2017. Từ ngày 12/8/2016 đến ngày 01/12/2017 ông T đã trực tiếp đến Ngân hàng và thực hiện nghĩa vụ thanh toán với số tiền gốc là 37.361.000 đồng và số tiền lãi là 9.778.000 đồng. Sau đó ông T vi phạm nghĩa vụ trả nợ, không trả bất kì khoản tiền nào cho Ngân hàng. Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc nhưng ông T vẫn không trả nợ. Sau khi Ngân hàng khởi kiện ông T tại Tòa án về tranh chấp Hợp đồng tín dụng, vào các ngày 14/8/2020 và 07/9/2020 anh Vũ Hồng D là con trai ông T đã nộp tổng số tiền 10.000.000 đồng thanh toán khoản nợ của ông T tại Ngân hàng.

Đến nay Ngân hàng TMCP Bưu Điện L đề nghị Tòa án:

Buộc ông Vũ Quốc T thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện L tổng số nợ tính đến ngày 30/9/2020 là 100.253.774 đồng, trong đó số nợ gốc là 52.638.895 đồng, số nợ lãi trong hạn là 5.824.000 đồng, số nợ lãi quá hạn là 41.790.879 đồng. Ông T còn phải thanh toán số tiền lãi phát sinh đối với khoản nợ còn lại từ sau ngày 30/9/2020 đến khi tất toán khoản vay theo quy định trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Tại phiên tòa do việc thỏa thuận lãi phạt chậm trả không phù hợp với quy định của pháp luật nên Ngân hàng rút yêu cầu ông T phải trả tiền phạt chậm trả lãi là 4.119.750 đồng.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Vũ Quốc T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Việc Ngân hàng khởi kiện ông T tại Tòa án ông T có biết, anh Vũ Hồng D là con trai ông T đã đến Ngân hàng thay ông nộp 10 triệu đồng vào khoản nợ, nhưng ông T đều vắng mặt tại Tòa án không có lý do và cũng không có văn bản trình bày quan điểm của mình nên Tòa án không tiến hành hòa giải được và không tiến hành được việc lấy lời khai.

Kiểm sát viên tham gia phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử thấy rằng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật; bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về hướng giải quyết vụ án: Xét Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP Bưu Điện L – Chi nhánh Hải Phòng và ông Vũ Quốc T đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông T phải trả cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện L tổng số tiền tính đến ngày 30/9/2020 là 100.253.774 đồng, trong đó số nợ gốc là 52.638.895 đồng, số nợ lãi trong hạn là 5.824.000 đồng, số nợ lãi quá hạn là 41.790.879 đồng. Ông T còn phải tiếp tục thanh toán số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 01/10/2020 cho đến khi tất toán xong theo hợp đồng tín dụng đã ký. Về án phí: Ông T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa.

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp giữa Ngân hàng TMCP Bưu Điện L và bị đơn ông Vũ Quốc T là tranh chấp hợp đồng tín dụng ký kết với mục đích tiêu dùng cá nhân và bị đơn ông Vũ Quốc T có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 41/28 P, phường N, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa, bị đơn ông Vũ Quốc T vắng mặt không có lý do. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành đầy đủ thủ tục niêm yết theo quy định pháp luật nhưng ông T vẫn vắng mặt và không có văn bản trình bày quan điểm của mình. Do vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Vũ Quốc T.

[3] Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Bưu Điện L rút yêu cầu buộc ông Vũ Quốc T phải trả số tiền phạt chậm trả lãi là 4.119.750 đồng. Xét thấy việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Bưu Điện L là tự nguyện nên căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu phạt chậm trả lãi của Ngân hàng nêu trên.

[4] Xét Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 01/060616/02/360 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Bưu Điện L – Chi nhánh Hải Phòng và ông Vũ Quốc T là tự nguyện. Hình thức và nội dung của hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật. Bởi vậy Hợp đồng tín dụng được ký giữa các bên là hợp pháp và có hiệu lực pháp luật, làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên ký kết hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã giải ngân đủ số tiền 100.000.000 đồng cho ông Vũ Quốc T vào ngày 06/6/2017. Từ ngày 12/8/2016 đến ngày 01/12/2017, ông T thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền là 47.139.000 đồng, trong đó số tiền gốc là 37.361.000 đồng và số tiền lãi là 9.778.000 đồng. Sau đó ông T vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Sau khi Ngân hàng khởi kiện ông T tại Tòa án, đến các ngày 14/8/2020 và 07/9/2020, anh Vũ Hồng D, sinh năm 1972, địa chỉ: Số 28/29 T, phường T, quận H, H là con trai ông T đã nộp tổng số tiền là 10.000.000 đồng thanh toán khoản nợ cho ông T tại Ngân hàng. Tính đến ngày 30/9/2020, ông T còn nợ Ngân hàng TMCP Bưu Điện L tổng số tiền là 100.253.774 đồng, trong đó số nợ gốc là 52.638.895 đồng, số nợ lãi trong hạn là 5.824.000 đồng, số nợ lãi quá hạn là 41.790.879 đồng. Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông T để giải quyết vụ án tìm hướng thỏa thuận cho các bên nhưng ông T đều vắng mặt không có lý do và không trình bày quan điểm của mình. Do vậy chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Bưu Điện L, buộc ông Vũ Quốc T phải trả cho Ngân hàng số nợ trên và số lãi phát sinh từ ngày 01/10/2020 theo hợp đồng đã ký kết.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ông Vũ Quốc T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 5.012.689 đồng. Trả lại Ngân hàng TMCP Bưu Điện L số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 116, 117, 280, 463, 465, 466 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ vào các điều 90, 91, 94, 95, 98 Luật Các Tổ chức Tín dụng;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

* Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Bưu Điện L.

Buộc ông Vũ Quốc T phải có nghĩa vụ phải trả cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện L tổng số nợ tính đến ngày 30/9/2020 là 100.253.774 đồng (một trăm triệu, hai trăm năm mươi ba nghìn, bảy trăm bảy mươi tư đồng), trong đó số nợ gốc là 52.638.895 đồng (năm mươi hai triệu, sáu trăm ba mươi tám nghìn, tám trăm chín mươi lăm đồng), số nợ lãi trong hạn là 5.824.000 đồng (năm triệu tám trăm hai mươi tư nghìn đồng), số nợ lãi quá hạn là 41.790.879 đồng (bốn mươi mốt triệu, bảy trăm chín mươi nghìn, tám trăm bảy mươi chín đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, ông T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của Ngân hàng TMCP Bưu Điện L về việc yêu cầu ông Vũ Quốc T phải trả số tiền phạt chậm trả lãi là 4.119.750 đồng (bốn triệu, một trăm mười chín nghìn, bảy trăm năm mươi đồng).

3. Về án phí: Ông Vũ Quốc T phải chịu 5.012.689 đồng (năm triệu, không trăm mười hai nghìn, sáu trăm tám mươi chín đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện L số tiền tạm ứng án phí là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0013709 ngày 02 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, Hải Phòng.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Ngân hàng TMCP Bưu Điện L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày T án.

Ông Vũ Quốc T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Ngọc Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Mai **Phạm Thị Kim Liên** **Nguyễn Ngọc Hà**